

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 : “ Những động vật sống trong rừng”

Thứ 2 ngày 19 tháng 1 năm 2026

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

Đề tài: Dạy trẻ hát “ Đố bạn” – ST Hồng Ngọc

HN: Chú voi con ở Bản Đôn - ST: Phương Nam

TC: Hát theo hình vẽ.

I.Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên bài hát “ Đố bạn” , và tên tác giả và hiểu nội dung bài hát: Nói về các con vật trong rừng, mỗi con vật có một đặc điểm tài năng riêng biệt. Trẻ thuộc lời hát đúng giai điệu bài hát.
- Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ, hát đúng giai điệu bài “ Đố bạn” và biết hát theo các cách hát khác nhau.(Hát to nhỏ, hát nối tiếp). Trẻ cảm nhận được giai điệu và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát “ Chú voi con ở Bản Đôn”
- Trẻ hưởng ứng tham gia các hoạt động trong tiết học. Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc qua các bài hát. Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loại côn trùng có lợi.

II. Chuẩn bị

- Nhạc không lời bài hát : "Đố bạn, Chú voi con ở Bản Đôn"
- Xắc xô, 1 số hình ảnh trong chủ đề các con vật trong rừng
- Tranh ảnh về các con vật khác nhau.

III. Tiến hành

HĐ 1. Ổn định

- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh các con vật sống trong rừng khác nhau và đàm thoại.
- Các con vừa xem những con vật gì sống trong rừng ?
- Những con vật nào hung dữ và hiền lành?
- Mỗi con vật đều có đặc điểm và tài năng riêng biệt đó là gì?
- Cô giới thiệu bài hát “Đố bạn” - ST: Hồng Ngọc

HĐ 2. Dạy hát “Kiến vàng, kiến nâu”

- Cô hát lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- + Cô cùng các con vừa hát bài gì?
- Bài hát do ai sáng tác?

- Cô giảng nội dung bài hát : Viết về các con vật sống ở trong rừng với những đặc điểm riêng của chúng. Khi thì trèo cây, hươu thì đầu đội hai cái nà, voi có hai tai to, gấu đi phục phịch.
- Cô hát lần 2: kết hợp nhạc.
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần. Cô sửa sai cho trẻ nếu có.
- Cho từng tổ thi đua nhóm khác nhau.
- Cho cả lớp hát nâng cao qua các hình thức: (Hát to- hát nhỏ. Hát nối tiếp, Cho trẻ hát theo nhóm)
- Cô gọi 1 trẻ lại hát lại kết hợp nhạc và hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.

HĐ 3: TC: Hát theo hình vẽ.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, cô có 6 ô tương ứng mỗi ô có 1 hình vẽ khác nhau trẻ nhìn hình vẽ và hát bài hát tương ứng với hình ảnh vừa mở, mỗi nhóm sẽ có 1 xác xô để dành quyền trả lời sau khi dành ô số lựa chọn. Sau đó các nhóm thảo luận và hát bài hát phù hợp với hình vẽ.
- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được quyền trả lời 1 lần.
- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi động viên khuyến khích trẻ.

HĐ 4: Nghe hát “Chú voi con ở Bản Đôn”

- Cô giới thiệu tên bài hát “ **Chú voi con ở Bản Đôn**”, nhạc sĩ “ Phương Nam”
- Hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.
- Hỏi trẻ tên bài hát và cảm nhận của trẻ khi nghe bài hát. Cô cùng trẻ hát và vận động múa minh họa theo bài hát.
- Cô hát lần 2 kết hợp nhạc trẻ hưởng ứng cùng cô.

IV. Đánh giá trẻ.

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3. Kiến thức kỹ năng

Thứ 3 ngày 20 tháng 1 năm 2026
Lĩnh vực: Phát triển thể chất.
Đề tài: Bật qua vật cản cao 15-20cm
TC: Chuyền bóng qua đầu

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện đúng vận động trẻ biết dùng lực của đôi bàn chân lật đà bật qua vật cản cao 15-20cm mà không bị ngã hay làm đổ vật cản.
- Phát triển sự phối hợp vận động và các giác quan trong vận động. Rèn luyện sự nhanh nhẹn cho trẻ qua hoạt động, trò chơi. Trẻ có kỹ năng bật qua vật cản. Trẻ cso kỹ năng nhún bật khéo léo.
- Trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động, trẻ tích cực hoạt động dưới sự hướng dẫn của cô. Biết nghe và làm theo hiệu lệnh của cô giáo.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng. Bóng
- Quần áo đầu tóc trẻ gọn gàng. vật cản cao 15cm và 20cm.
- Nhạc bài tập thể dục. “ Vào rừng xanh, chú voi con”

III. Tiến hành

HĐ1. Khởi động.

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề đang học.
- Các con biết con vật gì trong rừng?
- Cho trẻ đi thăm vườn bách thú và đi thành hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang để tập bài thể dục.

HĐ 2. Trọng động.

- Cô cho trẻ tập BTPTC lần 1 cô cho trẻ tập với nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.
 - + Tay: sang ngang 2 bên gập tay chạm vai.
 - + Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.
 - + Chân: đưa ra phía trước khụy gối. .
 - + Bật: chụm tách chân. .
- Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “Chú voi con”
- ĐT nhấn mạnh: ĐT chân.

*** Vận động cơ bản “Bật qua vật cản cao 15- 20cm”**

- Để vào thăm quan được sở thú các con cần phải vượt qua các thử thách khác nhau trên đường đi. Trên đường có rất nhiều vật cản khác nhau. Làm sao để chúng ta vượt qua. Cô giới thiệu vật cản cao 15cm.
- Cô thống nhất giới thiệu vận động “ Bật qua vật cản cao 15-20cm ”
- Các con sẽ làm gì để vượt qua vật cản này mà không làm đổ hay di chuyển vật cản.
- Cô cho trẻ lên trải nghiệm.
- Cô tập mẫu + Lần 1: Không thực hiện vận động.
- Lần 2: Kết hợp phân tích vận động.: Đứng trước vật cản, 2 tay đưa ra trước, khi có hiệu lệnh bật cô khụy gối nhún chân đồng thời 2 tay nâng mạnh về phía sau, dùng sức của đôi chân bật qua vật cản, tiếp đất bằng 2 bàn chân đồng thời tay giơ ra phía trước để giữ thăng bằng cơ thể. Các con chú ý khi bật không làm rơi vật cản.
- Cô cho hai bạn tập mẫu. Cô cho trẻ nhận xét
- *Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện:* (Cô bao quát sửa sai cho trẻ, trẻ còn chưa thực hiện được cô hướng dẫn trẻ tập chính xác).

Giáo dục trẻ:

- Lần 2 cô tăng độ khó của vận động bằng cách tăng độ cao của vật cản lên 20cm.
- Cô cho trẻ thực hiện và khen trẻ. Các con vừa thực hiện vận động gì ?

***TCVD: “Chuyền bóng qua đầu”**

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 tổ và xếp thành 3 hàng dọc. 3 bạn đầu hàng của 3 lên lấy bóng và cầm bóng bằng 2 tay chuyền qua đầu cho bạn đằng sau, cứ chuyền liên tiếp đến bạn cuối hàng và cho vào rổ.
- Luật chơi: Bạn nào làm rơi bóng thì quả bóng đấy không được tính. Mỗi lần chỉ được lấy 1 quả bóng. Thời gian quy định là 1 bản nhạc
- Cho trẻ chơi 2 lần. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

HD3. Hồi tĩnh.

- Cô cho trẻ tập các động tác hồi tĩnh đơn giản để đưa cơ thể về trạng thái bình thường.
- Trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng đồ chơi.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

3. Kiến thức kĩ năng

Thứ 4 ngày 21 tháng 1 năm 2026
Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ
Đề tài: Dạy trẻ kể lại truyện “ Chú Dê đen”

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nhớ lời của các nhân vật trong câu chuyện. Nhớ được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong câu chuyện. Trẻ biết kể lại truyện dưới các hình thức kể nối tiếp cùng cô, đóng kịch
- Trẻ nói được lời của các nhân vật trong truyện một cách diễn cảm. Biết thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các nhân vật trong truyện. Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, đủ ý.
- **Trẻ yêu thích hoạt động kể chuyện, tích cực trong giờ học** Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ lòng dũng cảm.

II. Chuẩn bị.

- Mũ các nhân vật: Dê Đen, Dê Trắng, Sói.
- Nhạc bài hát: Đố bạn,
- Rối tay các nhân vật trong truyện “ Chú Dê Đen”. Sân khấu truyện.

III. Tiến hành.

HĐ 1: Ca hát.

- Cô và trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Đố bạn”
- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có những con vật nào?
- Những con vật đó sống ở đâu? Ngoài những con vật đó còn có những con vật nào sống trong rừng nữa?
- Cô giả giọng lần lượt các nhân vật trong truyện “ Chú Dê đen và cho trẻ đoán xem đó là giọng nói của nhân vật nào? Và trong câu chuyện gì?
- Cô cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện và tính cách của các nhân vật trong truyện.

HĐ 2: Dạy trẻ kể lại truyện “ Chú Dê đen”

*** Cô kể 1 lần bằng rối tay.**

- + Cô vừa kể chuyện gì? Trong câu chuyện có những ai?
- + Bất chợt Dê trắng gặp ai? Chó sói đã quát hỏi Dê trắng như thế nào?
- + Khi Chó Sói quát thì giọng của Sói như thế nào? Cô cho trẻ bắt chước giọng của chó sói!
- + Khi nhìn thấy Chó Sói thì thái độ của Dê trắng ra sao? Dê trắng đã trả lời chó sói như thế nào?
- + Sói đã nói những gì với Dê trắng.
- + Khi biết trái tim của Dê trắng đang run sợ lúc này thái độ của Chó Sói ra sao?

- + Khi thấy Chó Sói quát hỏi, Dê đen đã trả lời Sói như thế nào?
- + Bạn nào có thể bắt chước được thái độ và giọng của Dê đen?
- + Khi thấy Dê đen không run sợ khi gặp mình và còn dám trả lời với giọng nói đanh thép, lúc này giọng của Chó Sói ra sao?

+ Sói đã hỏi Dê đen những gì nữa? Và Dê đen đã trả lời ra sao?

- Cả lớp mình cùng bắt chước giọng của Sói và Dê đen nói với nhau nào. Khi nói về trái tim thép, Dê đen đã nói như thế nào?

- Chúng mình cùng làm động tác và nói lời của dê đen quát con chó sói. (Cả lớp)

+ Khi thấy thái độ của Dê đen như vậy, Chó Sói đã làm gì?

* **Giáo dục:** Dê đen thật đáng khen, đã dũng cảm chống lại Chó Sói hung ác, cật mạnh bắt nạt kẻ yếu hơn mình. Còn Dê trắng thì thật đáng thương vì nhút nhát nên đã bị chó sói ăn thịt đấy!

+ Qua câu chuyện các con đã học được điều gì từ bạn Dê đen?

* **Trẻ tham gia kể chuyện và đóng kịch:**

+ Ai sẽ đóng vai Chó Sói? (cho trẻ đóng vai Chó Sói lên lấy mũ Chó Sói và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.)

+ Ai đóng vai Dê trắng? (cho trẻ đóng vai Dê trắng lên lấy mũ Dê trắng và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.)

+ Ai đóng vai Dê đen? (cho trẻ đóng vai Dê đen lên lấy mũ Dê đen và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.)

- Cô và trẻ kể lại câu chuyện. Cô sẽ là người dẫn chuyện, khi đến nhân vật nào, những bạn đã nhận vai nhân vật đó sẽ nói lời

* **Trẻ đóng kịch**

- Cho trẻ lên đóng kịch. (chọn 3 trẻ đóng tốt lên đóng vai các nhân vật trong truyện)

- Vở kịch đến đây là kết thúc cô khen trẻ.

HĐ 3: Cùng chung vui

- Cô cho cả lớp cùng hát 1 bài hát chúc mừng bạn Dê đen đã đuổi được Chó Sói hung ác.

- Cô và trẻ hát “ Đố bạn:

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Thái độ, trạng thái, hành vi của trẻ

3. Kiến thức, kỹ năng.

Thứ 5 ngày 22 tháng 1 năm 2026
Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức
Đề tài : So sánh thêm bớt trong phạm vi 8.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 8 và nói kết quả sau khi thêm bớt.
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 và kỹ năng đếm cho trẻ, kỹ năng so sánh và nói kết quả sau mỗi lần thêm bớt, trẻ có kỹ năng sử dụng một số thuật ngữ toán học đơn giản: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau...
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

II/ Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 8 con thỏ, 8 con ong
- Thẻ số 1-8
- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ
- Các nhóm con vật sống trong rừng có số lượng 8
- Nhạc bài hát “Đố bạn.”
- Bảng chơi, bút lông.

III/Cách tiến hành

HĐ1 : Ôn số 8

* TC : Tìm cho đủ số lượng.

- Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lên tìm đếm thả số con vật vào sở thú sao cho đủ số lượng là 8 và gắn thẻ số tương ứng vào mỗi sở thú tương ứng
- Luật chơi: trong thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm nhanh và đúng nhất theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng. Mỗi bạn chỉ được thả 1 con vật cho đủ số lượng.
- Cô kiểm tra kết quả 3 đội chơi và cho trẻ ôn đọc lại số 8 bằng các hình thức khác nhau.

HĐ2: So sánh thêm bớt trong phạm vi 8

- Cô tặng mỗi bạn 7 con thỏ, cho trẻ đi tìm đủ 7 con thỏ .(cho trẻ đếm).
- Cô cho trẻ đặt 7 con thỏ
- Cho tổ, nhóm , cá nhân đếm.Cô kiểm tra.
- Yêu cầu là mỗi bạn phải có đủ 8 con thỏ thì phải làm thế nào?(Cho trẻ đi lấy thêm 1 con thỏ nữa.)

- Cô kiểm tra, cho trẻ đếm số con thỏ (8 con thỏ)
- Mỗi bạn thỏ sẽ chơi cùng với 1 bạn ong. Cô cho trẻ xếp 7 bạn ong tương ứng với số bạn thỏ
- Trẻ đếm số thỏ và số ong
- So sánh nhóm số thỏ và số ong (8 con thỏ, 7 con ong)
- Muốn cho 2 nhóm bằng nhau ta làm như thế nào?
- Vậy làm thế nào để cho nhóm con ong bằng nhóm con thỏ thì ta phải làm gì?(Lấy thêm 1 con ong)(Cho trẻ đi lấy thêm.)
- Trẻ đếm nhóm con thỏ và nhóm con ong (đều bằng nhau và = 8)
- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm con ong trong phạm vi 8. Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh 2 nhóm con thỏ và con ong, có kèm thẻ số xen kẽ.
- Cô cho trẻ cất dần nhóm con ong, sau mỗi lần cất đọc kết quả
- Cô cho trẻ cất hết số con thỏ

3.HĐ3: Trò chơi bé thích:

* Cô giới thiệu tên trò chơi” Đội nào nhanh nhất”

- Cô hướng dẫn cách chơi” cô chia trẻ làm 3 đội bằng 1 bản nhạc mỗi đội sẽ phải thêm hoặc bớt số con vật sống trong rừng sao cho đủ số lượng là 8 con vật 1 sở thú và đặt thẻ số tương ứng”. Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được thêm hoặc bớt đi 1 con vật. Thời gian là 1 bản nhạc.
- Cô cho trẻ chơi 3lần trên nền nhạc “Đố bạn”(cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.)
- Cô đồng viên khuyến khích trẻ chơi.

IV/ Đánh giá trẻ

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

Thứ 6 ngày 23 tháng 1 năm 2026
Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ
Hoạt động học: Nặn con thỏ (M)

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như : Xoay tròn, ấn dẹp, gắn dính để nặn được những chỳ thỏ theo mẫu. Trẻ biết cách chọn màu đất phù hợp để nặn các chi tiết tạo thành con thỏ. Trẻ biết giới thiệu về sản phẩm tạo hình của mình.
- Luyện kỹ năng nặn, chia đất, bóp đất, lăn dọc , ấn dẹp, quăn lại, gắn dính các bộ phận khác nhau với nhau để tạo thành chú thỏ theo mẫu của cô.
- Hưng thú tham gia vào hoạt động. Trẻ biết yêu quý sản phẩm mình làm gia. Có ý thức vệ sinh cá nhân khi thực hiện bài xong.

II. Chuẩn bị

- Mẫu nặn con thỏ , đất nặn, khăn lau, bảng nặn , đĩa tăm , rổ đựng hạt làm mắt thỏ, đĩa đựng các củ cà rốt nặn sẵn
- Nhạc cho trẻ nghe bài hát "Chú thỏ con "
- Khăn lau tay. Tăm
- Đất nặn. Bảng con

III. Tiến hành.

1. HĐ 1 : Chú thỏ con.

- Cô và trẻ vận động theo lời bài hát “ Chú thỏ con”
- + Các con vừa hát và vận động theo bài hát nào?
- + Bài hát nhắc đến con vật gì? Các con thấy Thỏ là động vật như thế nào?
- + Tình cảm của chúng mình với chú Thỏ như thế nào?
- Cô khái quát.

2. HĐ 2: Bé nặn chú thỏ

- Cô cho cho trẻ quan sát con thỏ cô nặn mẫu.
- + Cô tạo ra con thỏ từ nguyên liệu gì?
- + Các bạn nhìn thấy con thỏ thế nào? Đôi tai thỏ có gì đặc biệt ? ...
- + Tai thỏ có thính không nhỉ ?
- + Có mấy phần ?

- + Là 2 thỏi đất như thế nào ?
- + Đầu thỏ cô dùng thỏi đất gì ? Còn mình thỏ thì sao ?
- Cô nặn mẫu con thỏ cho trẻ xem 2 lần.
- Lần 2 : Cô nặn kết hợp giải thích cho trẻ cách nặn
- + Cô chia đất thành 2 thỏi đất không bằng nhau
- + Dùng bàn tay xoay tròn các thỏi đất
- + Dùng tăm nôi 2 thỏi đất này lại (thỏi nhỏ đặt phía trên làm đầu thỏ ; thỏi to đặt phía dưới làm mình thỏ)
- + Lấy thêm ít đất lăn dài, ấn bẹp để làm 2 tai, chân, đuôi thỏ
(Cô vừa làm vừa gọi hỏi trẻ quy trình nặn thỏ) Cô hỏi cách nặn con thỏ
- Trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ về bàn theo nhóm, tự đi lấy các dụng cụ cần thiết cho hoạt động của trẻ (đất nặn, khăn lau, bảng nặn , đĩa tăm , rổ đựng hạt làm mắt thỏ, đĩa đựng các củ cà rốt nặn sẵn
- Trong trẻ thực hiện cô quan sát , giúp đỡ, động viên trẻ nặn

3.HĐ 3 : Sản phẩm của bé

- Hỏi trẻ vừa nặn xong con gì ?
- Trẻ thực hiện xong đặt sản phẩm vào chuồng theo từng nhóm, gắn tên vào củ cà rốt của thỏ mình.
- Cô cho trẻ giới thiệu về sản phẩm tạo hình của bản thân.
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình của bạn
- . Cô nhận xét chung – tuyên dương trẻ
- Hát và vận động bài " Chú thỏ con "

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

Thứ 7 ngày 24 tháng 1 năm 2026
Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức
Đề tài : So sánh thêm bớt trong phạm vi 8.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 8 và nói kết quả sau khi thêm bớt.
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 và kỹ năng đếm cho trẻ, kỹ năng so sánh và nói kết quả sau mỗi lần thêm bớt, trẻ có kỹ năng sử dụng một số thuật ngữ toán học đơn giản: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau...
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

II/ Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 8 con thỏ, 8 con ong
- Thẻ số 1-8
- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ
- Các nhóm con vật sống trong rừng có số lượng 8
- Nhạc bài hát “Đố bạn.”
- Bảng chơi, bút lông.

III/Cách tiến hành

HĐ1 : Ôn số 8

* TC : Tìm cho đủ số lượng.

- Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lên tìm đếm thả số con vật vào sở thú sao cho đủ số lượng là 8 và gắn thẻ số tương ứng vào mỗi sở thú tương ứng
- Luật chơi: trong thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm nhanh và đúng nhất theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng. Mỗi bạn chỉ được thả 1 con vật cho đủ số lượng.
- Cô kiểm tra kết quả 3 đội chơi và cho trẻ ôn đọc lại số 8 bằng các hình thức khác nhau.

HĐ2: So sánh thêm bớt trong phạm vi 8

- Cô tặng mỗi bạn 7 con thỏ, cho trẻ đi tìm đủ 7 con thỏ .(cho trẻ đếm).
- Cô cho trẻ đặt 7 con thỏ
- Cho tổ, nhóm, cá nhân đếm.Cô kiểm tra.
- Yêu cầu là mỗi bạn phải có đủ 8 con thỏ thì phải làm thế nào?(Cho trẻ đi lấy thêm 1 con thỏ nữa.)

- Cô kiểm tra, cho trẻ đếm số con thỏ (8 con thỏ)
- Mỗi bạn thỏ sẽ chơi cùng với 1 bạn ong. Cô cho trẻ xếp 7 bạn ong tương ứng với số bạn thỏ
- Trẻ đếm số thỏ và số ong
- So sánh nhóm số thỏ và số ong (8 con thỏ, 7 con ong)
- Muốn cho 2 nhóm bằng nhau ta làm như thế nào?
- Vậy làm thế nào để cho nhóm con ong bằng nhóm con thỏ thì ta phải làm gì?
(Lấy thêm 1 con ong)(Cho trẻ đi lấy thêm.)
- Trẻ đếm nhóm con thỏ và nhóm con ong (đều bằng nhau và = 8)
- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm con ong trong phạm vi 8.
- Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh 2 nhóm con thỏ và con ong, có kèm thẻ số xen kẽ.
- Cô cho trẻ cất dần nhóm con ong, sau mỗi lần cất đọc kết quả
- Cô cho trẻ cất hết số con thỏ

3.HĐ3: Trò chơi bé thích:

* Cô giới thiệu tên trò chơi” Đội nào nhanh nhất”

- Cô hướng dẫn cách chơi” cô chia trẻ làm 3 đội bằng 1 bản nhạc mỗi đội sẽ phải thêm hoặc bớt số con vật sống trong rừng sao cho đủ số lượng là 8 con vật 1 sở thú và đặt thẻ số tương ứng”.
- Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng.
- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được thêm hoặc bớt đi 1 con vật. Thời gian là 1 bản nhạc.
- Cô cho trẻ chơi 3 lần trên nền nhạc “Đố bạn”
- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.)
- Cô đồng viên khuyến khích trẻ chơi.

IV/ Đánh giá trẻ

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

**NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đặng Thị Thu Thương

TỔ TRƯỞNG CM



Nguyễn Thị Nga

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Phạm Thị Thương